|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn:2/1/2024 | Tiết theo PPCT | Ngày dạy  | Lớp | Tiết | Ghi chú |
| 19 | /1/2024 | 6A | 3 |  |
| /1/2024 | 6B | 2 |  |
| 20 | /1/2024 | 6A | 3 |  |
| /1/2024 | 6B | 2 |  |

**TUẦN 19+20**

**Chương VI. HÌNH HỌC PHẲNG**

**BÀI 1: ĐIỂM. ĐƯỜNG THẲNG (2 tiết)**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết được những quan hệ cơ bản giữa điểm, đường thẳng: điểm thuộc đường thẳng; điểm không thuộc đường thẳng; tiên đề về đường thẳng đi qua hai điểm phân biệt.

- Nhận biết một số hình ảnh trong thực tiễn gợi nên điểm, đường thẳng, điểm thuộc đường thẳng, điểm không thuộc đường thẳng, đường thẳng đi qua hai điểm phân biệt, ba điểm thẳng hàng.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số năng lực toán học như: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**Năng lực riêng:**

+ Diễn đạt được (bằng ngôn ngữ, kí hiệu) các khái niệm, quan hệ cơ bản nêu trên.

+ Sử dụng được dụng cụ học tập và các phương tiện thích hợp để vẽ được: đường thẳng đi qua hai điểm phân biệt.

**3. Phẩm chất**

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác. Tư duy các vấn đề toán học một cách lôgic và hệ thống.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài.

- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV**

**-** Giáo án, SGK, SGV

- Các dụng cụ vẽ hình trên bảng: thước, compa, ê ke...

- Một số hình ảnh, sơ đồ, bản đồ, video (nếu có) gợi nên hình ảnh điểm, đường thẳng, ba điểm thẳng hàng.

**2 - HS**

- SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, thước kẻ, conpa, ê ke,....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** Gợi lại cho HS những hình ảnh về điểm và đường thẳng mà HS đã học ở tiểu học.

**b) Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS lắng nghe

**c) Sản phẩm:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

- GV đặt vấn đề: Ở bậc tiểu học, chúng ta được làm quen với điểm và đường thẳng.

*Với bút chì và thước thằng, em có thể vẽ được một vạch thẳng. Đó lá hình ảnh của một đường thẳng. Mỗi dấu chấm nhỏ từ đầu bút chỉ là hình ảnh của một điểm. Ta nói đường thẳng đó được tạo nên từ các điểm như vậy. Đối với những điểm và đường thẳng tùy ý, mối quan hệ giữa chúng là như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu bài hôm nay.*

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Điểm**

**a) Mục tiêu:**

- HS biết cách biểu diễn điểm, cách kí hiệu tên của điểm

**b) Nội dung:** HS đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV yêu cầu HS quan sát Hình 1, xác định các dấu chấm nhỏ trên bản đồ trong Hình 1 cùng với địa danh tương ứng.- Từ đó GV hình thành khái niệm điểm và cách biểu diễn điểm. GV nhắc cho HS liên hệ hình ảnh điểm trong Hình 2a (hai điểm phân biệt) và Hình 2b (hai điểm trùng nhau.- GV hướng dẫn HS thực hiện VD1, yêu cầu HS phải biết đặt tên cho điểm.- Áp dụng làm bài ***Luyện tập 1*** **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS quan sát hình, thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.- GV theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn HS làm bài Luyện tập 1**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - Đại diện HS báo cáo kết quả thực hiện HĐ1- Gọi 1 HS lên bảng thực hiện bài Luyện tập 1 - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương học sinh có câu trả lời tốt nhất. Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.- GV chốt kiến thức về điểm, nhắc HS chú ý: Mỗi hình là một tập hợp các điểm. Hình có thể chỉ gồm một điểm. | **I. ĐIỂM**Dấu chấm nhỏ là hình ảnh của điểm. Ta sử dụng những chữ cái in hoa A, B, C, …. để đặt tên cho điểm***Quy ước:*** Khi nói hai điểm mà không nói gì thêm, ta hiểu đó là hai điểm phân biệt.***Luyện tập 1******\* Chú ý:*** Mỗi hình là một tập hợp các điểm. Hình có thể chỉ gồm một điểm. |

**Hoạt động 2: Đường thẳng**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS biết cách vẽ và gọi tên một đường thẳng

**b) Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV lấy ví dụ trong thực tiễn thể hiện hình ảnh đường thẳng.VD: Căng một sợi dây dài mãi về hai phía- GV yêu cầu HS thực hiện vẽ vạch thẳng trên trang giấy như Hình 5 và cho biết nét vẽ được tạo ra gợi nên hình gì? - Từ đó, GV giới thiệu về cách vẽ và biểu diễn đường thẳng- GV hướng dẫn HS thực hiện VD2 và yêu cầu áp dụng thực hiện bài Luyện tập 2 vào vở.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS quan sát, lắng nghe, thực hiện nhiệm vụ của giáo viên giao.- GV theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn HS làm bài Luyện tập 2**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** + HS trình bày câu trả lời+ HS đọc và ghi nhớ cách vẽ và biểu diễn đường thằng+ GV gọi HS lên bảng thực hiện bài Luyện tập 2+ HS khác nhận xét, bổ sung**Bước 4: Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh.- GV chốt kiến thức về đường thẳng. | **II. ĐƯỜNG THẲNG**Ta dùng vạch thẳng để biểu diễn một đường thẳng và sử dụng những chữ cái in thường *a, b, c,* ... để đặt tên cho đường thẳng. Trong *Hình 5* ta có đường thẳng *a.****Luyện tập 2*** |

**Hoạt động 3: Điểm thuộc đường thẳng. Điểm không thuộc đường thẳng**

**a) Mục tiêu:**

- HS hình thành khái niệm điểm thuộc đường thẳng

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS đọc SGK, trả lời các câu hỏi và làm bài tập áp dụng.

**c) Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV cho HS đọc nội dung HĐ3 trong SGK và thực hiện theo các yêu cầu: vẽ điểm, sau đó vẽ đường thẳng sao cho cạnh thước đi qua điểm đó.- GV cho HS đọc và ghi nhớ hình ảnh điểm thuộc đường thẳng như Hình 8- GV yêu cầu HS vẽ hình 9 vào vở và viết kí hiệu điểm thuộc đường thẳng, điểm không thuộc đường thẳng.- GV gọi 1 HS đọc kiến thức bổ sung trong khug lưu ý trong SGK.- GV hướng dẫn HS thực hiện VD3, nhận biết được điểm thuộc đường thẳng, điểm không thuộc đường thẳng và biết sử dụng kí hiệu tương ứng.- Yêu cầu HS thực hiện các yêu cầu của HĐ4 và rút ra nhận xét.- Yêu cầu HS thực hiện vào vở bài ***Luyện tập 3***.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS thảo luận cặp đôi thực hiện nhiệm vụ.- GV theo dõi hỗ trợ HS thực hiện**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** **-** HS trả lời kết quả sau khi thực hiện nhiệm vụ- Đọc nội dung kiến thức trọng tâm và khung lưu ý trong SGK- Gọi 1 HS lên bảng thực hiện HĐ4 và rút ra nhận xét- Gọi 1 HS khác lên bảng thực hiện bài Luyện tập 3- HS dưới lớp theo dõi, nhận xét và bổ sung**Bước 4: Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét thái độ làm việc và phương án trả lời của HS, ghi nhận và tuyên dương HS có câu trả lời tốt nhất.- GV chốt kiến thức | **III. ĐIỂM THUỘC ĐƯỜNG THẲNG. ĐIỂM KHÔNG THUỘC ĐƯỜNG THẲNG**Nét vẽ cho hình ảnh về đường thẳng và điểm A thuộc đường thẳng đó**Kết luận:**dBA *Hình 9*Trong *hình 9*:Điểm *A thuộc* đường thẳng *d* và được kí hiệu là: A ∈ *d.*Điểm *B không thuộc* đường thẳng *d* và được kí hiệu là: *B* ∉ *d.****Lưu ý:***Điểm *A thuộc* đường thẳng *d* còn được gọi là điểm *A nằm trên* đường thẳng *d* hay đường thẳng *d đi qua* điểm *A.*Điểm *B không thuộc* đường thẳng *d* còn được gọi là điểm *B không nằm trên* đường thẳng *d* hayđường thẳng *d không đi qua* điểm *B.***HĐ4:**dBAa)  *Hình 11*b) Có thể vẽ được nhiều hơn 2 điểm thuộc đường thẳng d.***Nhận xét:*** Có vô số điểm thuộc một đường thẳng***Luyện tập 3*** |

**Hoạt động 4: Đường thẳng đi qua hai điểm**

**a) Mục tiêu:**

- HS vẽ được đường thẳng đi qua hai điểm và xác định được chỉ có thể vẽ một đường thẳng đi qua hai điểm

**b) Nội dung:** HS quan sát, sử dụng SGK, vận dụng kiến thức để áp dụng.

**c) Sản phẩm:** Kết quả trả lời của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV yêu cầu HS thực hiện các yêu cầu đề ra trong HĐ5.- GV cho HS đọc phần kiến thức trọng tâm và khung lưu ý trong SGK.- GV hướng dẫn HS thực hiện VD4, biết đọc tên đường thẳng đi qua hai điểm.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi áp dụng làm bài ***Luyện tập 4*****Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS tiếp nhận, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ- GV quan sát, hướng dẫn HS khi cần.- Theo dõi, tiếp thu và ghi nhớ kiến thức.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** + HS báo cáo kết quả sau khi thực hiện nhiệm vụ+ Gọi HS đứng tại chỗ đọc khung kiến thức trong tâm và khung lưu ý trong SGK+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung**Bước 4: Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương nhóm học sinh có cầu trả lời tốt nhất.- GV chốt kiến thức | **IV. ĐƯỜNG THẲNG ĐI QUA HAI ĐIỂM** ***Hình 12*****Kết luận:**Có 1 và chỉ một đường thẳng đi qua hai điểm A và B**Lưu ý:**Đường thẳng đi qua hai điểm A, B còn được gọi là đường thẳng AB, hay đường thẳng BA.***Luyện tập 4*** ***Hình 14***Trong hình 14 có 3 đường thẳng là: MN; NP và PM |

**Hoạt động 5: Ba điểm thẳng hàng**

M

N

P

**a) Mục tiêu:**

- HS hiểu được thế nào là phân số tối giản

- HS nắm được các bước rút gọn phân số về phân số tối giản và áp dụng làm các bài tập

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS đọc SGK, tìm hiểu kiến thức và hoàn thành các ví dụ.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV cho HS quan sát sơ đồ hình 15 và trả lời câu hỏi- Từ đó GV hướng dẫn HS đi đến hình ảnh ba điểm A, B, C cùng thuộc đường thẳng d trong hình 16.- GV yêu cầu HS đọc và ghi nhớ khung kiến thức trọng tâm thứ nhất.- GV cho HS quan sát hình 17, đọc các kết quả liên quan và rút ra kiến thức trọng tâm trong khung thứ hai.- GV hướng dẫn HS thực hiện VD5, nhận biết được ba điểm thẳng hàng, điểm nằm giữa hai điểm khác.- Yêu cầu HS áp dụng làm bài tập 6 SGK trang 79**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS tiếp nhận, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ- GV quan sát, hướng dẫn HS khi cần.- Theo dõi, tiếp thu và ghi nhớ kiến thức.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** + Đại diện một số HS trả lời câu hỏi+ Gọi HS đọc kiến thức trong tâm trong khung thứ nhất và thứ hai.+ Mời 1 HS lên bảng thực hiện bài tập 6+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung**Bước 4: Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương học sinh có câu trả lời tốt nhất. Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.- GV chốt kiến thức | **V. BA ĐIỂM THẲNG HÀNG** ABC  a) ABD b) - Khi ba điểm *cùng thuộc* một đường thẳng, ta nói chúng thẳng hàng *(Hình a).*- Khi ba điểm không cùng thuộc bất kì đường thẳng nào, ta nói chúng không thẳng hàng *(Hình b).*- Trong ba điểm thẳng hàng, có một và chỉ một điểm nằm giữa hai điểm còn lại.**Bài 6 (SGK trang 79)**a) Ba điểm *X. Y, T* thẳng hàng. (Đ)b) Ba điểm *U , V, T* không thẳng hàng. (S) c) Ba điểm *X, Y, U* thẳng hàng. (sai) |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS hoàn thành các bài bập 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 79*

*- HS thảo luận hoàn thành bài toán dưới sự hướng dẫn của GV*

*- GV gọi lần lượt 4 HS thực hiện các bài tập*

**Bài 1:**



Hình 19 có:

+ Các điểm: A, B, P, Q

+ Các đường thẳng a, b, c

**Bài 2:**



a) M thuộc đường thẳng a; N không thuộc đường thẳng a.

b) N ∉ a và M ∈ a

**Bài 3:**



Ba điểm A, B, E thẳng hàng. A nằm giữa

Ba điểm C, E, D thẳng hàng. E nằm giữa

**Bài 4:**



*- GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương nhóm học sinh có câu trả lời tốt nhất.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** HS nắm kĩ nội dung vừa được học

**b) Nội dung:** GV ra bài tập, HS hoàn thành

**c) Sản phẩm:** KQ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời nhanh các câu hỏi sau:*

**Câu 1:** Cho 5 điểm A, B, C, D, E trong đó không có ba điểm nào thẳng hàng. Có thể vẽ được bao nhiêu đường thẳng đi qua các cặp điểm trên/

A. 5 B. 10 C. 20 D. 25

**Câu 2:** Cho hình vẽ:



Khẳng định nào dưới đay là không đúng?

A. A ∈ m B. A ∉ n C. A ∈ m, A ∈ n D. A ∈ m, A ∉ n

**Câu 3:** Cho ba điểm A, B, C không thẳng hàng. Vẽ đường thẳng đi qua các cặp điểm. Hỏi vẽ được những đường thẳng nào?

A. AB, BC, CA. B. AB, BC, CA, BA, CB, AC.

C. AA, BC, CA, AB. D. AB, BC, CA, AA, BB, CC.

*- HS thảo luận trả lời các câu hỏi của GV*

*- GV gọi lần lượt 3 HS trả lời các câu hỏi*

*- GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương nhóm học sinh có câu trả lời tốt nhất.*

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Dặn dò HS về nhà ôn lại các kiến thức đã học

- Hoàn thành bài tập còn lại trong SGK và các bài tập trong SBT

- Chuẩn bị bài mới “**Hai đường thẳng cắt nhau. Hai đường thẳng song song**”.